

QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức
ngành Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận năm học 2019 - 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận năm học 2019 - 2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 437/TTr-NV ngày 22 tháng 8 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả xét tuyển của 121 thí sinh dự kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận năm học 2019 - 2020, có 81 thí sinh trúng tuyển theo danh sách đính kèm, kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2019.

Điều 2. Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo và Thủ trưởng đơn vị có liên quan thông báo kết quả đến thí sinh, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thực hiện việc tuyển dụng đối với thí sinh trúng tuyển có tên trong danh sách nêu trên đúng theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /^{anh}

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT.UBND quận;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN PHÚ NHUẬN NĂM HỌC 2019 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 778/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận)

STT	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Diện ưu tiên	Điểm ưu tiên	KTC	CM	TH	Điểm sát hạch	Tổng cộng
		Nam	Nữ		Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			25đ	25đ	50đ		
1	Trần Thị Thúy		10/04/1997	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			19	20	47	86	86
2	Nguyễn Thị Thúy Hằng		11/01/1983	Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			21.5	10	46	77.5	77.5
3	Nguyễn Thị Mỹ Linh		25/12/1993	Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			11	18	44	73	73
4	Phan Thị Hồng Ngát		23/01/1998	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			7	20	44	71	71
5	Phạm Thị An Nhiên		31/10/1983	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			14	16	41	71	71
6	Phan Thị Thanh Hiệp		04/01/1995	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			16	12	42	70	70
7	Lê Thị Kim Chung		29/08/1997	Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			5	16	48	69	69
8	Nguyễn Thị Thu Hằng		24/01/1987	Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			6.5	17	45	68.5	68.5
9	Vi Thị Hào		11/10/1997	Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	DTTS	5	8.5	11	44	63.5	68.5
10	Lê Thị Hoàng Anh		08/03/1988	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			7	16	44	67	67
11	Nguyễn Thị Thành		14/01/1989	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			13	13	40	66	66
12	Trần Thị Phương Hạnh		20/06/1988	Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			5	16	43	64	64

STT	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Diện ưu tiên	Điểm ưu tiên	KTC	CM	TH	Điểm sát hạch	Tổng cộng
		Nam	Nữ		Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số							
13	Dương Thị Thúy		12/06/1995	Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			5.5	20	38	63.5	63.5
14	Ngô Thị Thảo Lan		26/09/1992	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			4	18	41	63	63
15	Nguyễn Thị Hồng Phúc		27/07/1981	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			8	17	38	63	63
16	Nguyễn Hà Kim Khánh		07/03/1978	Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			3	10	48	61	61
17	Kiều Thị Như Y		15/12/1995	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	DTTS	5	7.5	15	33	55.5	60.5
18	Nguyễn Thị Kim Liên		22/12/1996	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			4.5	16	38	58.5	58.5
19	Võ Lê Phương Uyên		09/06/1996	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			3	14	41	58	58
20	Huỳnh Ngọc Tâm Anh		17/04/1997	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			5	10	40	55	55
21	Phan Thị Thanh Loan		02/10/1992	Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			4	15	36	55	55
22	Ngô Thị Thu Thùy		07/03/1985	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			2.5	13	39	54.5	54.5
23	Đỗ Thị Như Hào		23/03/1996	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			3.5	14	36	53.5	53.5
24	Nguyễn Thị Hồng Khuyến		19/06/1996	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			3.5	12	38	53.5	53.5
25	Nguyễn Thị Thu Hiền		15/07/1987	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			5	16	30	51	51
26	Huỳnh Thị Thanh Xuân		27/12/1984	Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			2	8	40	50	50
27	Phạm Trần Trâm Anh		28/09/1983	Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			10.5	19.5	20	50	50
28	Nguyễn Hương Bình		21/05/1994	Đại học	Giáo dục đặc biệt	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06			5	25	47	77	77

STT	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Diện ưu tiên	Điểm ưu tiên	KTC	CM	TH	Điểm sát hạch	Tổng cộng
		Nam	Nữ		Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			25đ	25đ	50đ		
29	Nguyễn Thị Thu Hà		02/09/1969	Đại học	Giáo dục phổ cập	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			7.5	13.5	29.5	50.5	50.5
30	Bùi Thị Phương Thảo		23/10/1994	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			11.3	22.5	36.3	70	70
31	Nguyễn Ngọc Hoàng Anh		15/01/1997	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			12.8	17	40	69.75	69.75
32	Lâm Huỳnh Minh Thư		19/07/1996	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			11.3	21	37.5	69.75	69.75
33	Đoàn Thị Ngọc Lan		10/10/1986	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			11.5	18	40	69.5	69.5
34	Nguyễn Đình Hoàng	03/10/1988		Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			14	17	37	68	68
35	Nguyễn Thị Mơ		10/10/1982	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			19.5	18.5	30	68	68
36	Trần Minh Trí	27/10/1995		Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			9.5	20	34	63.5	63.5
37	Đinh Thị Trần Mến		15/05/1990	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			9	18	35	62	62
38	Bùi Ngọc Trâm		02/12/1995	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			11	15.3	35	61.25	61.25
39	Nguyễn Thị Mai		19/01/1997	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			10.5	13	37	60.5	60.5
40	Lê Nguyễn Thị Thạch Thảo		09/11/1996	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			7	18.3	35	60.25	60.25
41	Trần Thị Trúc Huỳnh		13/11/1997	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			12	12.5	35	59.5	59.5
42	Nguyễn Thị Thu Thảo		17/08/1974	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			8	14.5	36.3	58.75	58.75
43	Cao Xuân Vỹ	04/01/1995		Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			7.5	14	36	57.5	57.5
44	Nguyễn Hoàng Dạ Thảo		21/10/1994	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			5	17	33.8	55.75	55.75

STT	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Diện ưu tiên	Điểm ưu tiên	KTC	CM	TH	Điểm sát hạch	Tổng cộng
		Nam	Nữ		Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			25đ	25đ	50đ		
45	Văn Thị Thu Nga		23/04/1990	Cao đẳng	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			4.5	16.5	32.5	53.5	53.5
46	Nguyễn Lê Mỹ Ngân		20/08/1998	Cao đẳng	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			19.5	7.5	25	52	52
47	Trần Thị Yến Linh		20/07/1996	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			11.8	10	30	51.75	51.75
48	Phạm Thị Huyền Vy		25/05/1997	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			9.5	16	25	50.5	50.5
49	Nguyễn Thị Anh		19/01/1996	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			16	12.5	21.5	50	50
50	Lê Thị Thu Hương		18/01/1994	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			5	10	35	50	50
51	Nguyễn Thảo Linh		26/12/1997	Trung cấp	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			4.5	14	31.5	50	50
52	Trần Thị Mai		18/09/1994	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			4	19	27	50	50
53	Trần Ngọc Huyền Trang		02/04/1996	Đại học	Tiểu học nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			8.5	12.5	29	50	50
54	Nguyễn Thị Thúy		26/02/1988	Đại học	Anh Văn	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09			18.5	7	43	68.5	68.5
55	Nguyễn Lê Hồng Hạnh		23/09/1991	Đại học	Anh Văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			16	10.5	40	66.5	66.5
56	Chu Nguyễn Thanh Tú		27/08/1993	Cao đẳng	Anh Văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			10	11.5	43	64.5	64.5
57	Nguyễn Minh Thành	01/01/1981		Đại học	Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			7.5	18	45	70.5	70.5
58	Nguyễn Thị Thanh Hà		01/05/1971	Đại học	Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			7.5	25	36	68.5	68.5
59	Phạm Thị Hồng Thắm		02/12/1992	Cao đẳng	Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			12.5	21	34	67.5	67.5
60	Nguyễn Thị Hạnh		19/02/1995	Cao đẳng	Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			5	20	42	67	67

STT	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Diện ưu tiên	Điểm ưu tiên	KTC	CM	TH	Điểm sát hạch	Tổng cộng
		Nam	Nữ		Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			25đ	25đ	50đ		
61	Nguyễn Thị Huỳnh Như		20/11/1992	Đại học	TPT_Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			13	22	30	65	65
62	Nguyễn Thị Hiền		26/08/1993	Đại học	TPT_Lý	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			10	12	40	62	62
63	Nguyễn Thục Kha		07/08/1995	Đại học	TPT_Hóa	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			9.5	15	30	54.5	54.5
64	Đào Thị Hồng Anh		07/08/1973	Đại học	Sinh học	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			24	16	37	77	77
65	Nguyễn Thị Châu		12/01/1993	Đại học	Sinh học	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			22	20	36	78	78
66	Đỗ Thị Nguyễn Lộc		23/01/1995	Đại học	Sinh học	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			6.5	14	42	62.5	62.5
67	Lưu Thị Hoàng Diệu		10/11/1990	Đại học	Địa lý	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			17.5	22	40	79.5	79.5
68	Nguyễn Thị Kiều Diễm		16/07/1994	Đại học	Địa lý	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			16.5	17	36	69.5	69.5
69	Võ Hoàng Kim		26/10/1997	Cao đẳng	GDCD	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			6.5	17	41	64.5	64.5
70	Lương Thanh Được	01/01/1995		Đại học	GDCD	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			11.5	13	35	59.5	59.5
71	Nguyễn Minh Chiến	11/09/1997		Đại học	Thế dục	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			6.5	14	33	53.5	53.5
72	Nguyễn Quốc Hùng	04/08/1984		Thạc sĩ	Mỹ thuật	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			6	19	35	60	60
73	Trương Thị Hoàng Anh		21/10/1981	Cao đẳng	Mỹ thuật	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12			5.5	15	30	50.5	50.5
74	Huỳnh Thị Ngọc An		18/12/1973	Trung cấp	Thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07						56	56
75	Nguyễn Huỳnh Thu Trang		23/06/1993	Trung cấp	Thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07						56	56
76	Trịnh Thị Minh Ngọc		05/09/1982	Trung cấp	Thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07						52	52

STT	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Diện ưu tiên	Điểm ưu tiên	KTC	CM	TH	Điểm sát hạch	Tổng cộng
		Nam	Nữ		Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số							
77	Vũ Thị Thúy An		05/12/1991	Trung cấp	Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008						87	87
78	Huỳnh Thị Kim Tháo		11/02/1988	Trung cấp	Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008						57	57
79	Đặng Thị Bảo Châu		30/11/1971	Trung cấp	Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008						55	55
80	Võ Thị Bảo Ngân		25/09/1981	Trung cấp	Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008						50	50
81	Nguyễn Thị Thu Phương		06/01/1982	Trung cấp	Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008						53	53

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC